

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VŨNG LIÊM
TỈNH VĨNH LONG**

Bản án số: 11/2020/HS-ST

Ngày: 06- 3-2020.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VŨNG LIÊM - TỈNH VĨNH LONG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Cao Văn Lạc**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: **Huỳnh Hồng**.

2. Bà: **Nguyễn Thị Hồng Diễm**.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Ngô Thị Quyên** – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũng Liêm tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Ngọc Lương** – Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 3 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 03/2020/TLST-HS ngày 20 tháng 01 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2020/QĐXXST- HS ngày 14 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo:

Trần Văn K - sinh năm: 1998 tại huyện V, tỉnh L; Nơi cư trú: ấp D, xã B, huyện V, tỉnh L; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: không biết chữ; dân tộc: kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn T và bà Nguyễn H; Anh, chị em ruột: có 02 người (lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 2007); tiền án, tiền sự: không.

Vào ngày 29/11/2019 bị cáo bị bắt tạm giữ đến ngày 05/12/2019 chuyển tạm giam cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Bị hại:**

1. Ông Nguyễn Văn N – sinh năm: 1962 (có mặt).

2. Ông Ngô Ngọc D – sinh năm: 1969 (vắng, có đơn xin vắng mặt).

3. Bà Hồ Thị Bé T – sinh năm: 1956 (vắng, có đơn xin vắng mặt).

Cùng địa chỉ: ấp D, xã B, huyện V, tỉnh L.

4. Bà Vạn Thị P – sinh năm: 1968 (vắng, có đơn xin vắng mặt).

Địa chỉ: ấp B, xã T, huyện V, tỉnh L.

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:** Ông Trần Văn T – sinh năm: 1966 (có mặt).

Địa chỉ: ấp D, xã B, huyện V, tỉnh L.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Văn K, sinh năm 1998 cư ngụ tại ấp Cái Dứa, xã Thanh Bình, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long là đối tượng nghiện ma túy, thường xuyên ăn chơi và hút chích không có nghề nghiệp ổn định. Trong khoảng thời gian từ ngày 14/11/2019 đến ngày 29/11/2019 K đã thực hiện các vụ trộm cắp trên địa bàn xã Thanh Bình, huyện Vũng Liêm cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất:

Khoảng 08 giờ ngày 14/11/2019, K đi bộ một mình trên đường đê bao ngang qua nhà ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1962 cư ngụ cùng ấp, K quan sát thấy cổng rào và cửa nhà trước của ông N đang đóng kín cửa và có khóa bên ngoài. K nghĩ nhà ông N đã đi vắng nên nảy sinh ý định đột nhập vào trong lấy trộm tài sản. K trèo qua cổng rào sân nhà đi đến cửa nhà dưới, K dùng tay nâng 01 cánh cửa (loại cửa đôi, lá sách) lên làm cánh cửa sút bản lề và đi vào bên trong nhà để lấy trộm tài sản. K lấy 01 chiếc vòng đeo tai cẩm thạch có cán vàng để trong túi xách cá nhân rồi nhanh chóng thoát ra ngoài.

Sau khi lấy trộm được chiếc vòng K thuê Hồ Văn Đình chạy xe honda khách chở K đến nhà Lương Văn Vũ Trí, rủ Trí đi mua ma túy về sử dụng. Trên đường đi K đưa cho Trí chiếc vòng cẩm thạch nhờ Trí bán. Trí không biết đây là tài sản K vừa trộm được nên đồng ý đi bán chiếc vòng. Trí mang đến tiệm vàng Văn Khoa địa chỉ ấp Thái Bình, xã Thanh Bình, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long bán được 1.400.000 đồng, Trí đưa đủ số tiền cho K.

Sự việc K lấy trộm tài sản ông N đến Công an xã Thanh Bình trình báo sự việc bị mất trộm tài sản.

Tại bản kết luận số 82 ngày 02/12/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Vũng Liêm định giá chiếc vòng cẩm thạch màu trắng đục, kiềng xung quanh bằng vàng trọng lượng 01 chỉ vàng 18k có giá trị thành tiền là 2.910.000 đồng.

Vụ thứ hai:

Vào khoảng 10 giờ ngày 17/11/2019 K đi bộ một mình ngang qua phía trước nhà của ông Ngô Ngọc D, sinh năm 1969, cư ngụ ấp Cái Dứa, xã Thanh Bình, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long cách nhà của K khoảng 100m. K nhìn thấy nhà ông D đóng cửa nên nảy sinh ý định trộm tài sản, nên K đi ra phía sau nhà thấy cửa nhà bếp đóng cửa không có khóa, K dùng tay mở cửa đi vào bên trong nhà trên, K lục soát trong tủ lấy số tiền 2.100.000 đồng và 03 chiếc nhẫn vàng (01 chiếc nhẫn trơn cán hột cẩm thạch, màu xanh, trọng lượng 0,5 chỉ vàng 18k; 01 chiếc nhẫn trơn cán hột cẩm thạch, màu đỏ, trọng lượng 0,5 chỉ vàng 18k; 01 chiếc nhẫn kiểu cán hột cẩm thạch, màu xanh, trọng lượng 01 chỉ vàng 24k) rồi nhanh chóng tẩu thoát ra bên ngoài. K đem 03 chiếc nhẫn đến tiệm vàng Văn Khoa của chị Liêu Thị Bích Thủy, sinh năm 1963, cư ngụ tại ấp Thái Bình, xã Thanh Bình, huyện Vũng Liêm bán được 4.000.000 đồng.

Sau khi phát hiện bị mất trộm, ông D đến Công an xã Thanh Bình trình báo sự việc;

Tại bản kết luận số 82 ngày 02/12/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Vũng Liêm định giá 01 chiếc nhẫn trơn cán hột cẩm thạch, màu đỏ, trọng lượng 0,5 chỉ vàng 18k có giá trị thành tiền là 1.457.000đồng; 01 chiếc nhẫn trơn cán hột cẩm thạch, màu đỏ, trọng lượng 0,5 chỉ vàng 18k có giá trị thành tiền là 1.457.000 đồng; 01 chiếc nhẫn kiểu cán hột cẩm thạch, màu xanh, trọng lượng 01 chỉ vàng 24k có giá trị thành tiền là 4.120.000 đồng. Tổng cộng: 7.035.000đồng.

Vụ thứ ba:

Vào khoảng 14 giờ 30 phút ngày 18/11/2019, K đi bộ một mình trên đường đal liên ấp đoạn thuộc ấp Cái Dứa, xã Thanh Bình, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long. Lúc này trời đang mưa nên K ghé vào hiên nhà của bà Hồ Thị Bé T, sinh năm 1956, cư ngụ tại ấp cái Dứa, xã Thanh Bình, huyện Vũng Liêm trú mưa. K quan sát thấy nhà bà T đóng cửa không có ai ở nhà, xung quanh không có ai qua lại. K nảy sinh ý định lấy trộm tài sản nên đi vòng ra phía sau nhà dùng tay nâng cánh cửa lên làm sứt bản lề cửa ra. K đi vào bên trong đến tủ quần áo lục soát lấy số tiền 4.500.000 đồng và 01 đôi bông tai có gắn nhiều hột màu trắng rồi nhanh chóng tẩu thoát. Sau khi lấy trộm được tài sản K về nhà thuê anh Hồ Văn Đình chạy xe chở K đến nhà Lương Văn Vũ Trí nhờ Trí đi bán đôi bông tai. Trí không biết đây là tài sản trộm nên đi cùng K sang bên phà Bang Tra thuộc khu vực xã Nhuận Phú Tân, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre Trí bán đôi bông tai được số tiền 720.000 đồng và đưa hết cho K.

Đến ngày 20/11/2019 bà T phát hiện bị mất số tiền 4.500.000 đồng và 01 đôi bông tai nên đã đến Công an xã Thanh Bình trình báo;

Tại bản kết luận số 82 ngày 02/12/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Vũng Liêm định giá 01 đôi bông tai có nhiều hột màu trắng kết nối với nhau có trọng lượng 1,5 chỉ vàng 18K có giá trị thành tiền là 2.915.000 đồng.

Vụ thứ tư:

Vào khoảng 08 giờ ngày 29/11/2019, K điều khiển xe đạp một mình trên đường đê bao đi ngang qua nhà bà Vạn Thị P, sinh năm 1968, cư ngụ tại ấp Thái Bình, xã Thanh Bình, huyện Vũng Liêm. K phát hiện nhà bà P đóng cửa không có người trông giữ nên nảy sinh ý định đột nhập vào bên trong lấy trộm tài sản. K dựng xe đạp cặp đường đê bao và đi vào sân nhà bà P. K đến cửa hông bên phải nhà trước dùng tay mở cửa đi vào bên trong đến tủ kiếng lục soát lấy 01 chiếc nhẫn vàng có đính hột màu trắng để trong bóp rồi nhanh chóng ra xe tẩu thoát. Sau khi về đến nhà K thuê anh Hồ Văn Đình chạy xe chở K đến tiệm vàng Thiên Phú của chị Phan Hồng Duyên sinh năm 1989, cư ngụ ấp Thái Bình, xã Thanh Bình, huyện Vũng Liêm tại ấp Thái Bình, xã Thanh Bình, huyện Vũng Liêm bán chiếc nhẫn vừa lấy trộm được số tiền 2.070.000 đồng;

Đến khoảng 09 giờ cùng ngày bà P về đến nhà phát hiện bị kẻ gian đột nhập lấy đi 01 chiếc nhẫn vàng có đính hột màu trắng nên đến Công an xã Thanh Bình trình báo sự việc.

Qua xác minh Công an xã Thanh Bình phát hiện K đang bán chiếc nhẫn vàng trộm được của bà P tại tiệm vàng Thiên Phú với giá 2.070.000 đồng nên đã

mời K về Công an xã Thanh Bình làm việc và tạm giữ số tiền 2.070.000 đồng và 01 chiếc nhẫn vàng có đính hột màu trắng. Qua làm việc K đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản kết luận số 82 ngày 02/12/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Vũng Liêm định giá 01 chiếc nhẫn có đính 08 hột màu trắng có trọng lượng 0,9 chỉ vàng 18K có giá trị thành tiền là 2.614.500 đồng;

Qua trình điều tra Trần Văn K đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp lời khai của các bị hại, biên bản khám nghiệm hiện trường, vật chứng thu giữ và các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Đối với Hồ Văn Đình qua điều tra Đình không biết việc K có được tài sản là do trộm cắp của người khác và thuê Đình chở đi tiêu thụ nên không có căn cứ để xử lý Đình theo pháp luật hình sự;

Đối với Lương Văn Vũ Trí qua điều tra Trí không biết đây là tài sản do K trộm cắp có được và nhờ Trí mang đi tiêu thụ nên không có căn cứ để xử lý Trí theo pháp luật hình sự;

Đối với Phan Hồng Duyên là chủ tiệm vàng Thiên Phú. Duyên không biết chiếc nhẫn trên là do K trộm cắp có được nên đã mua do đó không có căn cứ để xử lý Duyên theo pháp luật hình sự;

Đối với Liêu Thị Bích Thủy là chủ tiệm vàng Văn Khoa. Thủy không biết tài sản trên là do K trộm cắp có được nên đã mua do đó không có căn cứ để xử lý Thủy theo pháp luật hình sự;

Về trách nhiệm dân sự:

Ngày 29/11/2019 chị Phan Hồng Duyên đã nhận lại số tiền 2.070.000 đồng và sau khi nhận lại tiền chị Duyên không có yêu cầu gì khác.

Ngày 10/12/2019 bà Vạn Thị P đã nhận lại 01 chiếc nhẫn vàng có đính hột màu trắng, sau khi nhận lại tài sản bà P không có yêu cầu gì khác.

Ngày 13/12/2019 ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1966 và bà Nguyễn Thị Hiền, sinh năm 1961 là cha và mẹ của Trần Văn K thỏa thuận khắc phục bồi thường cho ông Nguyễn Văn N số tiền 2.910.000 đồng; bồi thường cho ông Ngô Văn D số tiền 9.135.000 đồng; bồi thường cho bà Hồ Thị Bé T số tiền 8.872.000 đồng vào ngày 30/02/2020 bồi thường xong. Ông N, ông D và bà T đồng ý với thỏa thuận ngoài ra các bị hại không có yêu cầu gì khác.

Bản cáo trạng số: 10/CT-VKSHVL ngày 17 tháng 01 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũng Liêm truy tố bị cáo Trần Văn K về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Xét thấy hành vi của bị cáo Trần Văn K là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến tình hình trật tự xã hội tại địa phương mà còn xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác một cách trái pháp luật nên cần xét xử cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời

gian nhất định. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Văn K phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo mức án tù 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo do hoàn cảnh kinh tế khó khăn.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại đã nhận lại tài sản bị mất và không yêu cầu gì thêm nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn xét.

Về án phí hình sự: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Đề nghị buộc bị cáo Trần Văn K nộp án phí 200.000 đồng.

Ý kiến của bị cáo Trần Văn K: Thống nhất với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân huyện Vũng Liêm.

Bị cáo Trần Văn K nói lời sau cùng: Xin lỗi bị hại và gia đình, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - Điều tra viên, Viện kiểm sát - Kiểm sát viên trong quá trình Điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trần Văn K thừa nhận hành vi phạm tội đúng như bản cáo trạng đã nêu. Bị cáo Trần Văn K trình bày Ngày 14/11/2019 bị cáo K đã có hành vi lén lút đột nhập vào nhà ông Nguyễn Văn N thuộc khu vực ấp Cái Dứa, xã Thanh Bình, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long lấy 01 chiếc vòng đeo tay cẩm thạch có cần vàng, giá trị thành tiền là 2.910.000đ. Ngày 17/11/2019 bị cáo K lén lút vào nhà của anh Ngô Ngọc D, lấy trộm 02 chiếc nhẫn vàng 18K và 01 chiếc nhẫn vàng 24K, có giá trị thành tiền là 7.035.000đ. Ngày 18/11/2019 bị cáo K lén lút đột nhập vào nhà bà Hồ Thị Bé T lấy trộm số tiền 4.500.000đ và 01 đôi bông tai vàng, có giá trị thành tiền là 2.915.000đ. Tổng cộng tài sản trộm của bà Bé T có giá trị thành tiền là 7.410.000đ. Vào khoảng 08 giờ ngày 29/11/2019 bị cáo K đã có hành vi lén lút đột nhập vào nhà bà Vạn Thị P, địa chỉ ấp Thái Bình, xã Thanh Bình, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long lấy trộm 01 chiếc nhẫn có đính 08 hạt màu trắng có trọng lượng 0,9 chỉ vàng 18K. Qua định giá chiếc nhẫn có giá trị thành tiền là 2.614.500đ.

[3] Lời trình bày và khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra cùng với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở khách quan kết luận bị cáo Trần Văn K phạm tội:

“Trộm cắp tài sản”. Tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

[4] Hành vi lợi dụng các bị hại không có ở nhà và không có người trông giữ tài sản nên bị cáo đã lén lút đột nhập vào nhà của các bị hại lấy trộm tài sản, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã trực tiếp xâm phạm một cách trái pháp luật đến quyền sở hữu tài sản của người khác được luật hình sự quy định và bảo vệ và gây ảnh hưởng tình hình trật tự an toàn xã hội ở địa phương, gây hoang mang lo lắng cho một bộ phận người dân. Bị cáo phạm tội nhiều lần đối với nhiều bị hại. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, lấy tài sản nhằm mục đích sử dụng cá nhân. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự nên xét xử bị cáo một mức án nghiêm để giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Xét ý kiến của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ và đúng pháp luật.

[6] Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như sau: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình của bị cáo K đã tự thỏa thuận khắc phục hậu quả liên quan cho các bị hại. Bị cáo có ông ba là ông Nguyễn Văn Truyền là liệt sĩ, ông ngoại Nguyễn Văn Khuyên là người có công với cách mạng.

[7] Về bồi thường thiệt hại:

Các bị hại đã nhận tài sản bị mất và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Trần Văn K phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Văn K: 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày 29/11/2019.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Trần Văn K.

* Về bồi thường thiệt hại:

Các bị hại đã nhận tài sản bị mất và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

* Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trần Văn K phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể ngày tuyên án. Riêng những người vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản sao bản án hoặc được niêm yết hợp lệ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- Sở tư pháp tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Vũng Liêm;
- Công an huyện Vũng Liêm;
- Chi cục THADS huyện Vũng Liêm;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

Cao Văn Lạc

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án, nếu
các
bị cáo chưa thanh toán số
tiền nêu trên, thì hàng tháng chịu thêm lãi suất
theo
Điều
357
, khoản 2 Điều 468
của Bộ luật Dân sự năm 2015.

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA